

## PHỤ LỤC

### Khái toán kinh phí mua sắm dịch vụ thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận, số hoá hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

(Kèm theo Thông báo số 7177/TB-VP ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Mức lương/tỷ lệ hưởng/HS	Thành tiền (đồng/tháng)	Thuyết minh
1	Số nhân công thực hiện dịch vụ	7		
2	Chi phí tiền công		5.820.000	Lương hệ số + phụ cấp khu vực
-	Mức lương vùng áp dụng	3.640.000		Áp dụng theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/06/2022 của Chính phủ, mức 3.640.000đ/tháng áp dụng đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III
-	Phụ cấp khu vực (HS x 1.800.000)	0,2	360.000	Áp dụng theo Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBDT, các phường thuộc thành phố Kon Tum có hệ số 0,2; Mức lương tối thiểu 1.800.000 đồng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP
-	Lương hệ số (HS x 3.640.000)	1,5	5.460.000	Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH quy định mức lương trung bình áp dụng đối với chức danh, công việc đòi hỏi mức độ phức tạp trung bình, được xác định đối với chức danh, công việc yêu cầu người lao động tốt nghiệp đại học và tương đương đã qua thời gian thử việc và xác định trong khoảng từ 1,5 đến 2,34 (Hệ số lương trung bình là 1,92) lần so với mức lương thấp nhất, tương ứng với bậc 3 hoặc bậc 4 trong thang lương 6 bậc hoặc 7 bậc của lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh. Do lao động tại bộ phận một cửa đòi hỏi trình độ tốt nghiệp từ đại học trở lên, đã qua thời gian thử việc nên dự kiến áp dụng hệ số lương đối với nhân viên tại BPMC là 1,5.
3	Các khoản trích nộp		1.283.100	
-	Chi phí đóng BHXH, BHYT, BHTN	21,50%	1.173.900	
-	Kinh phí công đoàn	2%	109.200	
4	Chi phí tiền công 1 lao động/tháng (2+3)		7.103.100	
5	Chi phí quản lý/tháng		0	
6	Tổng chi phí thuê 01 lao động/tháng (3+4)		7.103.100	
	Tổng chi phí thuê 07 lao động/tháng		49.721.700	
I	Tổng chi phí thuê 07 lao động/năm		596.660.400	